

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS CB1000R 2023

Sơ đồ EPC · CATALOGUE CB1000R (2023) · Dùng cho HONDA CB1000R (2023)

Sơ đồ online:

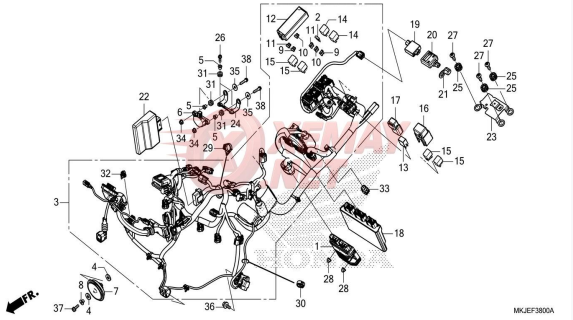
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-wire-harness-cb1000r-2023--EPCNND0V0000213> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thông kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 40 chi tiết	Có giá tham khảo: 40/40	Tổng giá trị: 109,764,562đ
-------------------------------	-------------------------	----------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS CB1000R 2023



Mã EPC	EPCNND0V0000213
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB1000R
Năm SX	2023
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE CB1000R (2023)
Số phụ tùng	40 chi tiết
Tổng giá trị	109,764,562đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (40 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS CB1000R 2023**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	TIẾT CHẾ CHỈNH LƯU 31600-MKN-D51 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500	31600MKN51	1	2,313,255đ
2	Đi ốt 3 đầu 31730-MAS-601 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, WINNER R	31730MAS601	1	178,944đ
3	Cụm dây điện chính 32100-MKJ-E50 HONDA CB 1000	32100MKJE50	1	23,841,809đ
3	Dây điện chính 32100-MKJ-E60 HONDA CB 1000	32100MKJE60	1	23,841,809đ
4	Cao su đệm đèn sau 33714-KL3-620 HONDA CB 500, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SUPER CUB, WAVE 110	33714KL3620	1	10,854đ
5	Bạc bắt đèn sau 33715-GB0-900 HONDA CB 1000, SUPER CUB, VISION 110	33715GB0900	1	28,941đ
6	Cảm biến góc nghiêng 35160-MGS-D31 HONDA CB 500, MSX 125	35160MGSD31	1	1,952,114đ
7	CÒI XE 38110-KPP-T01 HONDA CB 650, SH 350	38110KPPT01	1	336,741đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
8	Bạc đệm còi xe 38117-KFE-701 HONDA CB 500	38117KFE701	1	36,008đ
9	Cầu chì dẹt 38221-SNA-A31 HONDA CB 500, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	38221SNAA31	1	97,607đ
10	Cầu chì dẹt 38221-SNA-A41 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110	38221SNAA41	1	91,101đ
11	Cầu chì dẹt 38221-SNA-A51 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160	38221SNAA51	1	91,101đ
12	Nắp ổp trên dây điện 38255-MKJ-E50 HONDA CB 1000	38255MKJE50	1	200,340đ
12	Nắp ổp trên 38255-MKJ-E51 HONDA CB 1000	38255MKJE51	1	203,346đ
13	RƠ LE 38501-MCS-G01 HONDA AIR BLADE 110, CB 650, REBEL 300, REBEL 500, SH 125	38501MCSG01	1	237,355đ
14	RƠ LE KHỞI ĐỘNG 38501-MEL-003 HONDA CB 500, REBEL 1100	38501MEL003	1	172,438đ
15	Rơ le công suất 38501-MKR-D11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 1000, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, VISION 110, WINNER R	38501MKRD11	1	226,121đ
16	Ổp rơ le 38506-KZZ-900 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	38506KZZ900	1	61,819đ
17	Giảm chấn rơ le khởi động 38506-MCS-G00 HONDA CB 1000, REBEL 300, REBEL 500	38506MCSG00	1	102,487đ
18	Điều khiển phun xăng điện tử 38770-MKJ-E51 HONDA CB 1000	38770MKJE51	1	33,696,725đ
19	Bộ sạc USB 38940-MKR-D11 HONDA CB 650, REBEL 1100	38940MKRD11	1	1,050,889đ
20	Ổp bộ sạc USB 38941-MLA-A00 HONDA CB 1000, REBEL 1100	38941MLAA00	1	147,451đ
21	Nắp ổp bộ sạc USB 38942-MLA-A00 HONDA CB 1000, REBEL 1100	38942MLAA00	1	66,699đ
22	Bộ điều khiển trước 38950-MKJ-E51 HONDA CB 1000	38950MKJE51	1	19,169,751đ
23	Cụm giá đỡ USB 39571-MKJ-F60 HONDA CB 1000	39571MKJF60	1	206,601đ
24	Giá đỡ cảm biến góc 50355-MKJ-D00 HONDA CB 1000	50355MKJD00	1	156,172đ
25	Đệm lót đèn hậu 84703-425-000 HONDA CB1000R	84703425000	1	657,212đ
26	Bu lông 6x16 90020-GHB-640 HONDA CB 1000	90020GHB640	1	58,465đ
27	Vít tự ren 90102-MKH-D00 HONDA CB 650	90102MKHD00	1	67,460đ
28	Đai ốc 6mm 90308-MT8-000 HONDA CB 1000	90308MT8000	1	72,254đ
29	Kẹp 90652-HC4-003 HONDA CB 500, REBEL 1100	90652HC4003	1	61,306đ
30	Kẹp dây điện 90690-MEF-800 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 500, REBEL 1100, SH 350, SH MODE, VARIO 160	90690MEF800	1	48,574đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
31	Cao su đèn hậu 90851-961-000 HONDA CB1000R	90851961000	1	78,087đ
32	Kẹp 91535-TA0-003 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	91535TA0003	1	70,941đ
33	Chụp đầu giắc dây 91771-MKK-H11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	91771MKKH11	1	48,574đ
34	Đai ốc 6mm 94050-06080 HONDA CUB-C70, DREAM, LEAD, SH	9405006080	1	21,708đ
35	Vòng đệm 6mm 94103-06800 HONDA MSX 125	9410306800	1	28,941đ
36	Bu lông 6x16 95701-060-1608 HONDA LEAD, PCX, VISION	957010601608	1	10,854đ
37	Bu lông 6x18 95701-060-1807 HONDA WINNER	957010601807	1	10,854đ
38	Bu lông 6x25 96001-060-2500 HONDA Xe Ga, Xe Số	960010602500	1	10,854đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng CB1000R](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- 1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- 2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- 3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- 4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-wire-harness-cb1000r-2023--EPCNND0V0000213> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS CB1000R 2023 (EPCNND0V0000213). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-wire-harness-cb1000r-2023--EPCNND0V0000213>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS CB1000R 2023 (EPCNND0V0000213)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-wire-harness-cb1000r-2023--EPCNND0V0000213>.

Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS CB1000R 2023 (EPCNND0V0000213)." Cập nhật 2026-08-05.
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-wire-harness-cb1000r-2023--EPCNND0V0000213>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS
CB1000R 2023 (EPCNND0V0000213)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.